

News Release

Ngày 2 tháng 5 năm 2013

KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Bắt đầu Quý 2 một cách mạnh mẽ hơn

- Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam của HSBC trong tháng 4 tăng tới mức 51 từ 50,8 của tháng 3 với chỉ số công việc tăng với tốc độ nhanh hơn.
- Nhập khẩu linh kiện tăng và giá trị xuất khẩu giảm do giá hàng hóa giảm dẫn tới thâm hụt thương mại 1 tỷ đô la Mỹ trong tháng 4.
- Sản lượng đầu ra tăng nhờ vào nhu cầu xuất khẩu mạnh mẽ và nhu cầu nội địa bắt đầu phục hồi do lạm phát được kiểm chế.

Trên đà tăng trưởng

Tại nhiều thị trường trên thế giới, các ngân hàng trung ương đang làm tất cả những gì có thể để thúc đẩy tăng trưởng cho vay – nhằm cung cấp sự hậu thuẫn cần thiết để tăng cầu. Nhưng ở Việt Nam, ngân hàng nhà nước và chính phủ đang thắt chặt hầu bao để dần dần dứt các công ty nhà nước vốn phụ thuộc vào tín dụng khỏi sự cứu trợ cả đời. Chúng tôi tin một chiến lược tăng trưởng được lèo lái bởi năng suất là điều rất quan trọng đối với Việt Nam để nâng mức sống của người dân. Do đó quyết định đặt ưu tiên đối với mở rộng kinh tế có chất lượng so với tăng trưởng chung vào năm 2011 đã thay đổi con đường mà Việt Nam đi, dẫn tới sự phát triển bền vững hơn. Trong khi con đường phía trước còn chông gai, một nền kinh tế hiệu quả đòi hỏi các cơ quan thể chế biết tưởng thưởng cho những đầu tư sinh lợi.

Trong khi chính phủ phát triển các giải pháp nhất quán để giải quyết những vấn đề đã tồn tại lâu dài, khu vực tư nhân hiệu quả - đặc biệt là các khu vực sản xuất và nông nghiệp sử dụng nhiều lao động – đang hỗ trợ nền kinh tế. Bất kể tăng trưởng toàn cầu thấp, xuất khẩu của Việt Nam đang tăng với đà hai con số. Nhập khẩu linh kiện tăng cho thấy dòng xuất sẽ có khả năng duy trì mạnh trong suốt năm. FDI tăng

PUBLIC - Được phát hành bởi

NH TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)

Trụ sở chính tại:
235 Đồng Khởi, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
Web: www.hsbc.com.vn



và phần nhiều trong số đó được hướng tới khu vực sản xuất đang thúc đẩy tăng trưởng công ăn việc làm. Với đà tăng giá thực phẩm đang chậm lại, chúng tôi kỳ vọng lạm phát toàn phần sẽ thấp hơn 7% so với cùng kỳ năm ngoái vào Quý 2, hỗ trợ cho sức mua của người tiêu dùng.

Để động lực tăng trưởng được duy trì trong lâu dài, chúng tôi tin Việt Nam sẽ cần xây dựng một hệ thống tài chính khuyến khích người dân tiết kiệm và đầu tư để tận dụng các thế mạnh về nhân khẩu học và địa lý. Thông qua việc phân loại các ngân hàng mạnh và yếu, chính phủ đã tiến hành bước đi đầu tiên quan trọng trong công cuộc cải cách tài chính. Việc thành lập công ty quản lý tài sản AMC đã bị hoãn lại. Tuy nhiên điều này không thay đổi quan điểm của chúng tôi rằng vấn đề nợ xấu sẽ không thể được giải quyết trừ khi có một khung pháp lý tốt hơn về nợ xấu hoặc phải bơm vốn tư nhân hay nước ngoài, và nguồn vốn sẽ không đến từ khu vực công.

Lựa chọn khó khăn giảm đà tăng trưởng đã làm lộ ra những kẽ nứt trong nền kinh tế Việt Nam nhưng đó là bước đi cần thiết quan trọng. Một nền kinh tế vĩ mô ổn định hơn sẽ có nhiều khả năng dẫn tới những cải cách cơ bản quan trọng.



Sản xuất – cái van an toàn

Việt Nam vẫn ở giai đoạn đầu của phát triển – phần lớn dân số (70%) vẫn sống ở khu vực nông thôn. Điều này có nghĩa là chỉ cần đưa người dân đang sinh sống nhờ vào nông nghiệp vào các nhà máy sẽ tăng sản lượng quốc gia và thu hút lao động dư thừa. Dòng vốn FDI liên tục đã thúc đẩy và tạo đà cho quá trình này. Từ đầu năm tới hiện tại (tháng Một tới tháng Tư), FDI đã tăng 57,3% với 84,8% trong số đó chảy

vào sản xuất. Việc mở rộng khu vực sản xuất đã giảm nhẹ hậu quả của quá trình giảm vay vốn vốn đã làm trì trệ tiêu dùng và đầu tư.

Chỉ số PMI ngành sản xuất của HSBC trong tháng 4 cho thấy hoạt động sản xuất đang gia tăng. Điều đáng chú ý nhất là chỉ số công việc đã tăng, tín hiệu cho thấy nhu cầu đang dần tăng cũng như các kế hoạch mở rộng sản xuất. Chỉ số các đơn hàng xuất khẩu mới vẫn ở trong trạng thái mở rộng nhưng có giảm nhẹ do nhu cầu trong khu vực và từ phương Tây yếu hơn. Tuy nhiên, chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu mới trên 50 cho thấy nhu cầu bên ngoài đối với hàng hóa Việt Nam vẫn mạnh mẽ hơn ở những thị trường khác. Phần lớn lý do là việc tăng mạnh đầu tư nước ngoài vào sản xuất, đặc biệt trong lĩnh vực điện tử. Phần lớn các chỉ số phụ đang được cải thiện, với chỉ số công việc chưa được hoàn thiện giảm nữa. Các công ty đang gia tăng mua hàng để bù vào lượng hàng tồn kho giảm và số lượng bán tăng.

Nhưng bức tranh không phải là toàn màu hồng. Trong nước, giá thực phẩm đang tăng, các chi phí khác cũng tiếp tục tăng.

BẢNG 1: CHỈ SỐ PMI NGÀNH SẢN XUẤT VIỆT NAM VÀ NHỮNG CHỈ SỐ PHỤ

	Tháng 4.2013	Tháng 3.2013	Tháng 2.2013	Trung bình và dài hạn
Chỉ số PMI toàn phần	51.0	50.8	48.3	49.4
Sản lượng				.8
Đơn hàng mới				49.6
Đơn hàng xuất khẩu mới				49.8
Công việc chưa hoàn thành được				48.2
Hàng tồn kho thành phẩm				49.1
Việc làm				50.3
Giá cả đầu ra				50.9
Giá cả đầu vào				57.0
Thời gian giao hàng của nhà cung cấp				51.2
Tồn khi hàng mua				47.4
Số lượng hàng mua				49.1

Ít hơn 50 điểm và đang giảm

Ít hơn 50 điểm và đang tăng hay giữ nguyên

Cao hơn hay bằng 50 điểm và đang giảm

Cao hơn hay bằng 50 điểm và đang giảm hay giữ nguyên



Biểu đồ 4 cho thấy khoảng cách giữa giá đầu vào và đầu ra vẫn lớn. Các nhà sản xuất đang chịu chi phí sản xuất cao hơn nhưng không thể chuyển chi phí sang cho người tiêu thụ do cạnh tranh. Các biện pháp giảm giá cũng được áp dụng để thúc đẩy cầu. Bên ngoài, trong khi xuất khẩu vẫn mạnh, môi trường toàn cầu đang xấu đi, với chỉ số tăng trưởng ở Mỹ, châu Âu và Trung Quốc đang giảm. Do đó, các công ty Việt Nam đang duy trì trạng thái cảnh giác, giữ hàng tồn kho thấp mặc dù vẫn lạc quan về tương lai.

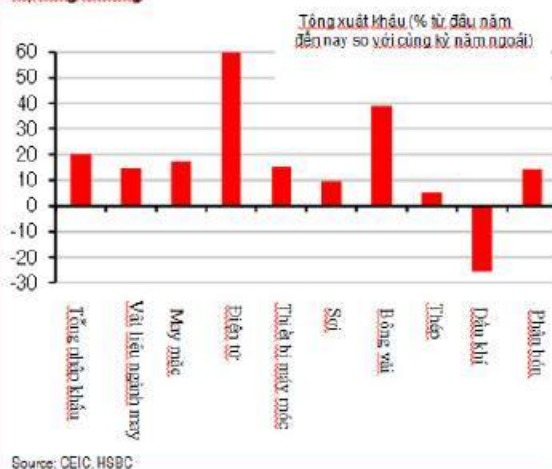
Trong khi ngành sản xuất đang tăng trở lại thì các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa đang bị tác động của đợt sụt giá của thị trường thế giới. Kết quả là trong khi xuất khẩu hàng điện tử và may mặc tăng, phần lớn các ngành xuất khẩu liên quan đến hàng hóa giảm trong tháng 4 tính từ đầu năm đến nay (xem biểu đồ 5). Cùng lúc đó, sự gia tăng đầu tư nước ngoài và cái nhìn lạc quan hơn về nhu cầu trong tương lai đã làm tăng nhập khẩu linh kiện. Biểu đồ 6 cho thấy giá đầu vào các ngành may mặc, vải sợi và điện tử tăng. Ngược lại, chi phí nhập xăng dầu giảm, cho thấy sự giảm sút cả về giá cũng như cầu. Chúng tôi dự đoán năng lực tinh hóa dầu trong nước ngày càng cao sẽ làm giảm sự phụ thuộc của Việt Nam vào các sản phẩm xăng dầu nhập khẩu trong tương lai.

Nhu cầu còn yếu và giá hàng hóa rẻ hơn vẫn đang giúp chỉ số lạm phát của tháng 4 ở mức ổn định 6,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Lạm phát cơ bản, không tính đến giá thực phẩm và năng lượng, ở mức 12,1% từ mức 11,9% trong tháng Ba.

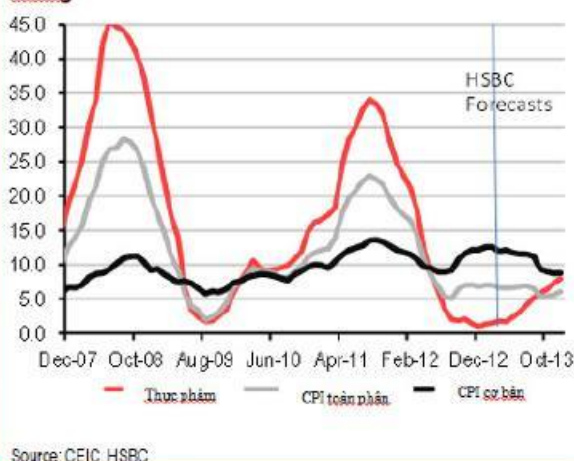
Biểu đồ 5. Trong khi các hàng hóa sử dụng nhiều lao động vẫn bán tốt các hàng hóa khác đang bị ảnh hưởng bởi sự giảm giá toàn cầu



Biểu đồ 6. Nhập khẩu tăng, cho thấy xuất khẩu sẽ giữ được tốc độ tăng trưởng



Biểu đồ 7. Giá thực phẩm giảm kéo lạm phát toàn phần xuống



Biểu đồ 8. Bán lẻ đang dần hồi phục



Phần lớn nguyên nhân lạm phát giảm là do giá thực phẩm tăng chậm lại, chỉ ở mức 1,7% so với cùng kỳ năm ngoái so với con số tháng Ba là 1,8%. Trong rổ CPI, thực phẩm chiếm đến 40%. Tính liên tục, con số lạm phát được điều chỉnh theo mùa tăng từ 0,1% lên 0,2% mỗi tháng. Với giá hàng hóa thế giới thấp và nhu cầu vẫn còn yếu, chúng tôi dự đoán lạm phát toàn phần sẽ ở dưới mức 7% so với cùng kỳ năm ngoái trong quý 2.

Trong khi lạm phát được kiểm chế, doanh số bán lẻ đang dần thấy sự hồi phục, tăng lên 7,1% tính theo cơ sở ba tháng (Biểu đồ 8) từ mức 5,5% của tháng Ba. Chúng tôi kỳ vọng lĩnh vực bán lẻ sẽ dần phục hồi khi người dân tự tin hơn vào chính sách điều

hành kinh tế.

Chúng tôi tin rằng quá trình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vẫn còn những bất cập. Một môi trường kinh tế vĩ mô ổn định hơn nữa sẽ củng cố niềm tin vào cam kết mạnh mẽ của Chính phủ trong việc tạo lập một nền kinh tế tăng trưởng có chất lượng. Việt Nam đã đặt ra chỉ tiêu đến năm 2015 hoàn thành việc tái cấu trúc ngành tài chính và khu vực quốc doanh. Tuy nhiên một kế hoạch cụ thể cho mục tiêu này chưa được công bố. Nếu như những cam kết của Chính phủ được chuyển hóa thành giải pháp cụ thể thì các cuộc thảo luận sẽ mang tính xây dựng và được thúc đẩy bởi tham vọng làm cho Việt Nam trở thành một nền kinh tế có tính cạnh tranh cao hơn. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt đề án tổng thể tái cấu trúc nền kinh tế giai đoạn 2013 – 2020 (xem Báo Cáo Triển Vọng Kinh Tế Vĩ Mô Việt Nam phát hành tháng 3), nêu rõ các mục tiêu cải tổ. Chúng tôi không kỳ vọng một kế hoạch cải cách lớn sẽ được đưa ra trong ngắn hạn vì cuộc tranh luận về tái cấu trúc các tập đoàn nhà nước vẫn còn chưa ngã ngũ. Nhiều khả năng Chính phủ sẽ thực hiện việc tái cấu trúc theo dạng vừa làm vừa rút kinh nghiệm thay vì tiến hành triệt để một cuộc cải tổ lớn.

Việt Nam: Chỉ số kinh tế vĩ mô

	1Q 12	2Q 12	3Q 12	4Q 12	1Q 13f	2Q 13f	3Q 13 f	4Q 13f	2011	2012	2013f
Tăng trưởng GDP (% theo năm)	4,8	4,7	5,4	5,5	4,9	5,2	5,3	6,5	6,0	5,0	5,5
CPI, trung bình (% theo năm)	16,0	8,6	5,6	7,0	6,9	6,9	6,3	5,0	18,6	9,3	6,3
Thặng dư thương mại (%GDP)	0,9	-1,1	0,9	1,5	1,6	-1,0	-1,8	-0,4	-9,8*	0,2*	-2,2*
Lãi suất OMO, cuối quý (%)	13,0	10,0	8,0	7,0	6,5	6,0	6,0	6,0	14,0	7,0	6,0
Tỷ giá VND/USD, cuối quý	20900	20905	20860	20843	20935	21000	21000	21000	21034	20843	21000

Nguồn: HSBC, CEIC, dự đoán của HSBC

Lưu ý: * chỉ giá trị thực bằng tỷ USD

Hà Lâm Tú Quỳnh

+84 8 3520 4128

quynhltha@hsbc.com.vn

Ghi chú cho Ban biên tập:

Những quy định quan trọng về công bố thông tin

Tài liệu này được chuẩn bị và phát hành bởi Bộ phận Nghiên cứu của HSBC. Tài liệu này chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không được xem như một đề nghị chào bán hay tư vấn chào mua chứng khoán hay bất kỳ sản phẩm đầu tư nào khác được đề cập trong tài liệu này hoặc dùng để phục vụ cho chiến lược kinh doanh. Những nhận định trong tài liệu này mang tính tổng quát và không nên được xem như nhận định cá nhân, vì tài liệu này được chuẩn bị mà không dựa vào mục đích, tình trạng tài chính hay nhu cầu của bất kỳ một nhà đầu tư cụ thể nào. Do đó, các nhà đầu tư trước khi hành động dựa trên

những nhận định này, cần xem xét tính phù hợp của chúng, về mục đích, tình trạng tài chính hay nhu cầu. Nếu cần thiết, có thể tìm đến tư vấn của chuyên gia đầu tư và tư vấn thuế.

HSBC tại Việt Nam

Ngân hàng HSBC mở văn phòng đầu tiên ở Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) vào năm 1870 và đã có mặt tại Việt Nam trên 140 năm. Tháng 1 năm 2009, HSBC là ngân hàng nước ngoài đầu tiên thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài với tên gọi Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam). Hiện tại, mạng lưới hoạt động của ngân hàng bao gồm một sở giao dịch chính, một chi nhánh và năm phòng giao dịch tại TP. Hồ Chí Minh, một chi nhánh, ba phòng giao dịch và một quỹ tiết kiệm tại Hà Nội, bốn chi nhánh tại Bình Dương, Cần Thơ, Đà Nẵng, và Đồng Nai và hai văn phòng đại diện tại Hải Phòng và Vũng Tàu. HSBC hiện là một trong những ngân hàng nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam xét về mạng lưới hoạt động, sản phẩm, số lượng nhân viên và khách hàng.

Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải

Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải là sáng lập viên của Tập đoàn HSBC. Với khoảng 6.600 văn phòng và chi nhánh tại 81 quốc gia và vùng lãnh thổ và tài sản trị giá 2.692,5 tỷ đô la Mỹ tính tới 31 tháng 12 năm 2012, Tập đoàn HSBC là một trong những tổ chức dịch vụ tài chính và ngân hàng lớn nhất thế giới.